

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1089 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 02 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ Y tế
đặt hàng để tuyển chọn thuộc Chương trình khung nghiên cứu khoa học và
công nghệ cấp Bộ Y tế giai đoạn đến 2025: Nghiên cứu phát triển, ứng dụng
các kỹ thuật tiên tiến trong dự phòng bệnh, tật ở người**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

*Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2022 quy định
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công
nghệ;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2023/TT-BYT ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Bộ
trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc trách
nhiệm của Bộ Y tế;*

*Xét Biên bản họp Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ
cấp Bộ Y tế thuộc Chương trình Khoa học và công nghệ cấp Bộ Y tế giai đoạn 2021
– 2025 lĩnh vực Nghiên cứu phát triển, ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến trong dự
phòng bệnh, tật ở người thành lập tại Phụ lục số 01 Quyết định số 551/QĐ-BYT
ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế;*

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo – Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục 05 (Năm) nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp
Bộ Y tế đặt hàng để tuyển chọn thuộc Chương trình khung nghiên cứu khoa học và
công nghệ cấp Bộ Y tế giai đoạn đến 2025: Nghiên cứu phát triển, ứng dụng các kỹ
thuật tiên tiến trong dự phòng bệnh, tật ở người tại phụ lục đính kèm theo Quyết
định này.

Điều 2. Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế có trách nhiệm thông
báo công khai danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ Y tế quy định tại

Điều 1 Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế hoặc Trang thông tin điện tử của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế để tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 4. Các Ông/Bà: Chánh văn phòng, Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính và Thủ trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.*NS*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, K2ĐT.



BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ Y TẾ

Đặt hàng để tuyển chọn thuộc Chương trình khung nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Bộ Y tế giai đoạn đến 2025:

Nghiên cứu phát triển, ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến trong dự phòng bệnh, tật ở người

(Kèm theo Quyết định số: 1089/QĐ-BYT ngày 02 / 5 /2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
1	Xác định đặc điểm dịch tễ học, yếu tố nguy cơ, lâm sàng, sinh học phân tử chủng vi rút đậu mùa khỉ và đề xuất các biện pháp phòng chống bệnh đậu mùa khỉ tại Việt Nam	<p>1. Mô tả đặc điểm dịch tễ học và xác định yếu tố nguy cơ của các trường hợp bệnh đậu mùa khỉ.</p> <p>2. Mô tả đặc điểm lâm sàng các trường hợp bệnh đậu mùa khỉ.</p> <p>3. Phân tích đặc điểm sinh học phân tử của chủng vi rút gây bệnh đậu mùa khỉ.</p> <p>4. Đề xuất các biện pháp, mô hình phòng chống bệnh đậu mùa khỉ.</p>	<p>1. Ít nhất 50 trình tự toàn bộ gen của chủng vi rút gây bệnh đậu mùa khỉ được phát hiện ở Việt Nam và được chấp thuận đăng trên GenBank.</p> <p>2. Bộ chủng chuẩn có thể được dùng làm nguyên liệu để phát triển bộ sinh phẩm chẩn đoán bệnh đậu mùa khỉ.</p> <p>3. Báo cáo tổng hợp đặc điểm dịch tễ, yếu tố nguy cơ, lâm sàng bệnh đậu mùa khỉ và đặc điểm sinh học phân tử vi rút gây bệnh đậu mùa khỉ.</p> <p>4. Bộ dữ liệu nghiên cứu về đặc điểm dịch tễ, yếu tố nguy cơ, triệu chứng và diễn tiến lâm sàng của các trường hợp mắc bệnh đậu mùa khỉ.</p> <p>5. Bộ dữ liệu nghiên cứu về đặc điểm dịch tễ, yếu tố nguy cơ, triệu chứng (nếu có) của người tiếp xúc gần trường hợp mắc bệnh đậu mùa khỉ xác định.</p> <p>6. Bộ dữ liệu về kháng thể trong huyết thanh ở người nhiễm vi rút gây bệnh đậu mùa khỉ.</p> <p>7. Bộ dữ liệu về sự đa dạng di truyền của các chủng vi rút gây bệnh đậu mùa khỉ ở Việt Nam và so sánh với các chủng trên thế giới</p>	Tuyển chọn	

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			8. Báo cáo đề xuất các biện pháp, mô hình phòng chống bệnh đậu mùa khỉ. 9. Một (01) bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế hệ ISI có IF>2 10. Một (01) bài báo khoa học trên các tạp chí uy tín trong nước 11. Đào tạo 01 Thạc sĩ		
2	Xây dựng mô hình dự báo sớm diễn tiến dịch bệnh và đánh giá hiệu quả của một số biện pháp can thiệp bệnh tay chân miệng dựa trên mô hình dự báo sớm tại Việt Nam	1. Xây dựng mô hình dự báo sớm diễn tiến tình hình dịch bệnh tay chân miệng trong các khoảng thời gian 1 tháng, 3 tháng, 6 tháng. 2. Đánh giá khả năng áp dụng mô hình dự báo sớm diễn tiến tình hình dịch bệnh tay chân miệng trong khoảng thời gian 1 tháng, 3 tháng, 6 tháng tại một số địa phương nguy cơ cao ở Việt Nam. 3. Đề xuất và đánh giá hiệu quả áp dụng thí điểm một số giải pháp can thiệp dựa trên mô hình dự báo sớm trong phòng chống bệnh tay chân miệng.	1. Báo cáo tổng hợp mô hình dự báo sớm diễn tiến dịch và đánh giá hiệu quả của một số biện pháp can thiệp bệnh tay chân miệng dựa trên mô hình dự báo sớm tại Việt Nam. 2. Báo cáo xây dựng mô hình toán học dự báo bệnh tay chân miệng. 3. Báo cáo điều tra cộng đồng thu thập dữ liệu về hành vi nguy cơ và tình hình áp dụng biện pháp can thiệp tại một số tỉnh/thành phố. 4. Bộ dữ liệu tham số đầu vào, số ca bệnh, số nhập viện, số nặng, tử vong tay chân miệng theo tuổi theo năm tại Việt Nam. 5. Báo cáo bước đầu áp dụng mô hình dự báo sớm diễn tiến tình hình dịch bệnh tay chân miệng trong khoảng thời gian 1 tháng, 3 tháng, 6 tháng tại một số địa phương ở Việt Nam. 6. Báo cáo hiệu quả áp dụng thí điểm một số giải pháp can thiệp dựa trên mô hình dự báo sớm trong phòng chống bệnh tay chân miệng. 7. Một (01) bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế hệ ISI có IF>2 8. Một (01) bài báo khoa học trên các tạp chí uy tín trong nước 9. Đào tạo 01 Thạc sĩ	Tuyển chọn	

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
3	Nghiên cứu thực trạng và đánh giá hiệu quả mô hình can thiệp phòng chống bệnh áu trùng giun đũa chó mèo, bệnh sán lá gan nhỏ và sán lá gan lớn ở một số điểm nguy cơ cao tại Việt Nam	<p>1. Đánh giá thực trạng và một số yếu tố nguy cơ bệnh áu trùng giun đũa chó mèo, bệnh sán lá gan nhỏ và sán lá gan lớn ở vùng nguy cơ cao.</p> <p>2. Đánh giá hiệu quả mô hình can thiệp liên ngành (One Health) phòng chống sán lá gan nhỏ tại Việt Nam.</p> <p>3. Xây dựng, đánh giá và đề xuất mô hình can thiệp liên ngành (One Health) phòng chống bệnh áu trùng giun đũa chó mèo và sán lá gan lớn tại Việt Nam.</p>	<p>1. Xác định được tỷ lệ nhiễm bệnh áu trùng giun đũa chó mèo, bệnh sán lá gan nhỏ và sán lá gan lớn tại điểm nghiên cứu</p> <p>2. Xác định được các yếu tố nguy cơ bệnh áu trùng giun đũa chó mèo, bệnh sán lá gan nhỏ và sán lá gan lớn tại các điểm nghiên cứu.</p> <p>3. Xây dựng bản đồ dịch tễ bệnh áu trùng giun đũa chó mèo và các bệnh sán lá gan nhỏ, sán lá gan lớn tại các điểm nghiên cứu.</p> <p>4. Đánh giá hiệu quả mô hình phòng chống bệnh sán lá gan nhỏ</p> <p>5. Đề xuất mô hình phòng chống các bệnh áu trùng giun đũa chó mèo và bệnh sán lá gan lớn.</p> <p>6. Một (01) bài báo khoa học trên các tạp chí uy tín trong nước</p> <p>7. Đào tạo 01 thạc sĩ</p>	Tuyển chọn	
4	Đánh giá ảnh hưởng của dân di biến động và biện pháp can thiệp phòng chống loại trừ sốt rét ở các tỉnh có nguy cơ cao tác động đến tiến trình loại trừ sốt rét đến năm 2030 tại Việt Nam	<p>1. Đánh giá thực trạng lưu hành sốt rét tại một số tỉnh có dân di biến động, có diễn biến sốt rét dai dẳng.</p> <p>2. Mô tả thực trạng năng lực đáp ứng dịch vụ y tế trong phòng chống sốt rét, kiến thức, thái độ, thực hành của người dân về phòng chống sốt rét tại các tỉnh triển khai nghiên cứu.</p> <p>3. Đánh giá hiệu quả biện pháp quản lý, xét nghiệm sàng lọc và</p>	<p>1. Báo cáo thực trạng lưu hành sốt rét tại một số tỉnh có dân di biến động, tỉnh có diễn biến sốt rét dai dẳng.</p> <p>2. Báo cáo thực trạng năng lực đáp ứng dịch vụ y tế trong phòng chống sốt rét, kiến thức, thái độ, thực hành của người dân về phòng chống sốt rét tại các tỉnh triển khai nghiên cứu.</p> <p>3. Báo cáo hiệu quả biện pháp quản lý, xét nghiệm sàng lọc và truyền thông phòng chống sốt rét tại các tỉnh triển khai nghiên cứu.</p> <p>4. Hai (02) bài báo khoa học trên các tạp chí uy tín trong nước</p> <p>5. Đào tạo 01 tiến sĩ hoặc 01 thạc sĩ</p>	Tuyển chọn	

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
		truyền thông phòng chống sốt rét tại các tỉnh triển khai nghiên cứu			
5	Thực trạng một số rối loạn tâm thần thường gặp tại cộng đồng và đề xuất các giải pháp can thiệp nhằm nâng cao công tác chăm sóc sức khoẻ tâm thần trong giai đoạn hiện nay	<p>1. Xác định tỷ lệ mắc một số rối loạn tâm thần thường gặp tại cộng đồng (tâm thần phân liệt, động kinh, rối loạn trầm cảm, rối loạn tâm thần ở người cao tuổi, rối loạn tâm thần ở trẻ em, rối loạn lo âu, rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu).</p> <p>2. Đánh giá thực trạng hệ thống chăm sóc sức khoẻ tâm thần.</p> <p>3. Đề xuất và bước đầu đánh giá các mô hình can thiệp nhằm nâng cao công tác chăm sóc sức khoẻ tâm thần trong giai đoạn hiện nay.</p>	<p>1. Các tỉnh, thành phố đưa vào nghiên cứu cần xét đến tính vùng, miền, thành thị, nông thôn, vùng sâu, vùng xa, các điều kiện kinh tế - xã hội, có và không có bệnh viện chuyên khoa tâm thần.</p> <p>2. Báo cáo tỷ lệ mắc một số rối loạn tâm thần thường gặp tại cộng đồng (tâm thần phân liệt, động kinh, rối loạn trầm cảm, rối loạn tâm thần ở người cao tuổi, rối loạn tâm thần ở trẻ em, rối loạn lo âu, rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu), tỷ lệ bệnh nhân rối loạn tâm thần được phát hiện, quản lý, điều trị, chăm sóc trong hệ thống chăm sóc sức khoẻ tâm thần.</p> <p>3. Báo cáo thực trạng nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, kinh phí, cơ chế chính sách... của địa phương trong công tác chăm sóc sức khoẻ tâm thần cộng đồng</p> <p>4. Báo cáo mô hình can thiệp, bước đầu đánh giá mô hình can thiệp nhằm nâng cao công tác chăm sóc sức khoẻ tâm thần trong giai đoạn hiện nay</p> <p>5. Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu</p> <p>6. Hai (02) bài báo đăng trên các tạp chí uy tín trong nước</p> <p>7. Đào tạo 01 tiến sĩ</p> <p>8. Đào tạo 01 thạc sĩ</p>	Tuyển chọn	

Tổng số: 05 nhiệm vụ

